

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH B**

Số: 160/2023/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

H, ngày 26 tháng 7 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 282/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích S - Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh B.

Bị đơn : Anh Huỳnh Văn T – Sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn T, xã H1-H, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Khoản 2 Điều 57, Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bích S và anh Huỳnh Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể N sau:

- **Về con chung:** Anh Huỳnh Văn T được quyền tiếp tục nuôi con chung tên Huỳnh N – sinh ngày 09/05/2021 và không yêu cầu chị S cấp dưỡng nuôi con vì anh đủ điều kiện để nuôi con.

Chị S có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- **Về tài sản và nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Bích S tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả cho chị S 150.000 đồng do chị S đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0019552 ngày 05/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Anh Huỳnh Văn T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND thị trấn/ xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị BT